TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 03/2024/QĐST-KDTM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tân Phước, ngày 09 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST-KDTM ngày 08 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2.

Địa chỉ: Số A T, Quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp Luật: Ông Trần Minh B, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Từ Thiên T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 - Chi nhánh T6.

Địa chỉ: Số A N, Phường D, Thành Phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người được ủy quyền lại: Bà Trương Thúy G, chức vụ: Phó phụ trách phòng G1.

Địa chỉ: Số A N, Phường D, Thành Phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên C3

Địa chỉ: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Lê Thành T1 – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Lê Thành T1: Bà Lê Thụy Cẩm T2, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh tiền G.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm 1964

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. Ông: Nguyễn Lê Thành T1, sinh năm 1983

4. Bà Lê Thị T3, sinh năm 1959

5. Bà Nguyễn Thị Diễm T4, sinh năm 1978

6. Bà Nguyễn Thị Diễm T5, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bà Lê Thị T3, bà Nguyễn Thị Diễm T5, bà Nguyễn Thị Diễm T4 cùng ủy quyền cho: Ông: Nguyễn Lê Thành T1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

7. Ông Phạm Đình C, sinh năm 1956

8. Bà Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1959

9. Bà Phạm Thị Trúc M, sinh năm 1986

10. Ông Phạm Quốc C1, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: G L, phường E, TP ., tỉnh Tiền Giang.

11. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: đường N, khu phố D, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên C3 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 số tiền vốn vay theo Hợp đồng cho vay hạn mức 096LL/2022/HĐCV/NHCT760 ngày 01/08/2022 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 096LL/2022/SĐBS/NHCT760 ngày 01/08/2023là 10.427.000.000 đồng, tiền lãi là 536.948.910 đồng. Tổng cộng là: 10.963.948.910 đồng. (Tạm tính đến ngày 27/5/2024). Trả vào ngày 12/6/2024.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên C3 còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận ghi trong Hợp đồng cho vay hạn mức 096LL/2022/HĐCV/NHCT760 ngày 01/08/2022 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng cho vay hạn mức số 096LL/2022/SĐBS/NHCT760 ngày 01/08/2023, tiền lãi được tính từ ngày 28/5/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trong trường hợp đến thời hạn thi hành án, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên C3 không trả số tiền trên Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 099A-ĐBL/2018/HĐBĐ/NHCT760 ngày 19/04/2018 và Hợp đồng thế chấp số 099B-ĐBL/2018/HĐBĐ/NHCT760 ngày 07/05/2018 để thi hành án.

- Về án phí:

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên C3 tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 59.481.974 đồng.

+ Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C2 59.309.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003234 ngày 08/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Thúy